TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 467/2018/QĐST-HNGĐ	*Gò Vấp, ngày 20 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1501/2017/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Minh P, sinh năm 1983 trú tại số 790/17 đường Nguyễn Kiệm, Phường 3, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Anh Đặng Việt T, sinh năm 1977 trú tại số P103B lô N02C chung cư K26 đường Dương Quảng Hàm Phường 7, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và 110 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí;

Căn cứ vào biên bản hoà giải ngày 12 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Minh P và anh Đặng Việt T.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 202/2008, quyển số 02/2007 do Ủy ban nhân dân Phường 3, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 01/9/2008 cho chị Nguyễn Thị Minh P và anh Đặng Việt T không còn giá trị).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Minh P và anh Đặng Việt T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên là Đặng Hữu Minh T, sinh ngày 20/10/2009 và Đặng Bảo K, sinh ngày 28/01/2016. Giao hai con chung cho chị P

trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

Vì quyền lợi mọi mặt của người con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, hoặc hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc của người không trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị P phải chịu là 75.000 (bảy mươi lăm ngàn) đồng, anh T phải chịu là 75.000 (bảy mươi lăm ngàn) đồng, chị P tự nguyện chịu thay án phí cho anh T nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tiền số AA/2017/0027889 ngày 09/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn trả cho chị P số tiền 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Q.Gò Vấp;
- UBND Phường 3, quận Gò Vấp, Tp.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án dân sự.

THẨM PHÁN

Phan Thị Mộng Tuyền